TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2023/DS-ST
Ngày 24-4-2023
V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Ông Võ Quốc Văn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Thắng

Ông Đinh Chí Hiển

- Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Hồng Như là Thư ký Tòa án của Toà án nhân dân huyện Thới Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau *tham gia phiên tòa*: Ông Võ Hồng Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thới Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 244/2022/TLST – DS, ngày 23 tháng 12 năm 2022 về tranh hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2023/QĐXXST - DS ngày 17 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trương Kim Â, sinh năm 1966 (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Khu phố B, phường Bình Chuẩn, Thành Phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của bà Â: Anh Kim Chan Đ, sinh năm 1987 địa chỉ: Khóm 3, thị trấn Thới Bình, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau là người đại diện theo ủy quyền của bà Â, văn bản ủy quyền ngày 01/11/2021 (có mặt)

Bị đơn: Anh Đặng Hoài V (chồng bà T, vắng mặt)

Chị Nguyễn Mộng T (tên gọi khác: Nguyễn Như A, vắng mặt)

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp A, xã TB, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 06 tháng 12 năm 2022 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Trương Kim Â và người đại diện trình bày:

Vợ chồng chị T (A), anh V mướn xưởng gia công đồ gỗ gần nhà bà Â và chủ động làm quen với bà Â một thời gian thì vay của bà Â số tiền 434.000.000 đồng (bốn trăm ba mươi bốn triệu đồng) để mua máy móc và trả tiền công nhân, chị T, anh V có hẹn về quê làm thủ tục vay ngân hàng sẽ thanh toán lại cho bà Â nhưng sau đó chị T, anh V không trả tiền như cam kết.

Bà Â yêu cầu chị T, anh V thanh toán cho bà số tiền 434.000.000 đồng (bốn trăm ba mươi bốn triệu đồng), bà không yêu cầu tính lãi.

Tòa án đã tống đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp cho anh V, chị T nhưng các đương này không có ý kiến.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Â. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, việc tranh chấp giữa các đương sự nêu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình.

Các đương sự đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa dân sự sơ thẩm lần thứ hai bà Â vắng mặt nhưng có người đại diện tham gia phiên tòa, còn anh V, chị T (A) vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự này.

[2] Về nội dung tranh chấp:

Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện: Ngày 05/3/2021 chị T, anh V có hợp đồng vay tiền của bà Â số tiền 434.000.000 đồng (bốn trăm ba mươi bốn triệu đồng) (BL35). Theo biên bản ghi lời khai của bà Dương Hồng X là mẹ của chị T xác định: Bà có đến xưởng gỗ của chị T, gần nhà bà Â, bà có nghe chị T nói vay tiền của bà Â và đã trả lãi nhiều lần, chị T xin bà Â cho trả chậm tiền vốn nhưng bà Â không đồng ý (BL37).

Lời trình bày của bà X phù hợp với việc chị T, anh V vay tiền của bà Â nói trên. Sau khi vay chị T, anh V đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán cho bà Â nên buộc anh V, chị T (A) thanh toán cho bà Â số tiền 434.000.000 đồng (bốn trăm ba mươi bốn triệu đồng).

Trường hợp, anh V, chi T (A) chậm trả thì phải chịu lãi trên số tiền vốn theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bà Â không phải chịu án phí, bà Â đã nộp tạm ứng án phí nên được nhận lại. Anh V, chị T (A) phải chịu án phí số tiền 21.360.000 đ (hai mươi mốt triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng).

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 463, 466 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Trương Kim Â về việc yêu cầu anh Đặng Hoài V, chị Nguyễn Mộng T (A) thanh toán nợ vay. Buộc anh Đặng Hoài V, chị Nguyễn Mộng T (Nguyễn Như A) có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho bà Trương Kim Â số tiền 434.000.000 đồng (bốn trăm ba mươi bốn triệu đồng)

Trường hợp, anh V, chị T (A) chậm thanh toán khoản tiền nói trên cho bà Â thì anh V, chị T phải chịu lãi trên số tiền vốn theo khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Anh V, chị T (A) phải chịu số tiền 21.360.000 đ (hai mươi mốt triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng).

Ngày 06/12/2022 bà Trương Kim Â nộp tạm ứng án phí số tiền 10.680.000 đồng (mười triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 003216 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thới Bình được nhận lại.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bà Â và người đại diện được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, anh V, chị T (A) được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *Tòa án tỉnh Cà Mau;*
- *VKS huyện Thới Bình;*
- *Chi cục THADS huyện Thới Bình;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Võ Quốc Văn